

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ



BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ

NGHIÊN CỨU MỨC SẴN LÒNG CHI TRẢ (WTP)
ĐỐI VỚI TÚI NI LON SINH HỌC TỰ HỦY
CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

Mã số: C24.25

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Lê Thị Thanh Thúy

Thành viên tham gia:

1. ThS. Dư Quốc Chí
2. ThS. Trần Trung Chuyên
3. ThS. Võ Quốc Nam

Cần Thơ, tháng 7 năm 2025

LỜI CAM ĐOAN

Nhóm nghiên cứu xin cam đoan rằng đề tài “Nghiên cứu mức sẵn lòng chi trả (WTP) đối với túi ni lon sinh học tự hủy của sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ” là nghiên cứu của chính chúng tôi.

Ngoài trừ những tài liệu tham khảo được trích dẫn trong đề tài này, chúng tôi cam đoan rằng toàn phần hay những phần nhỏ của đề tài này chưa từng được công bố hoặc được sử dụng để nhận tài trợ ở những nơi khác.

Không có sản phẩm/nghiên cứu nào của người khác được sử dụng trong đề tài này mà không được trích dẫn theo đúng quy định.

Cần Thơ, ngày 17 tháng 7 năm 2025

Nhóm nghiên cứu

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở: “Nghiên cứu mức sẵn lòng chi trả (WTP) đối với túi ni lon sinh học tự hủy của sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ”, nhóm tác giả đã nhận được rất nhiều sự quan tâm, giúp đỡ và hỗ trợ quý báu từ nhiều cá nhân và tập thể.

Trước hết, nhóm nghiên cứu xin được gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất đến Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí và phê duyệt thủ tục để đề tài được thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ.

Nhóm tác giả xin trân trọng cảm ơn các chuyên gia, các thầy cô đồng nghiệp đã dành thời gian quý báu để đưa ra những ý kiến đóng góp chuyên môn sâu sắc, giúp nhóm nghiên cứu định hướng và hoàn thiện phương pháp nghiên cứu của đề tài.

Sự thành công của nghiên cứu này không thể thiếu sự tham gia nhiệt tình của sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ. Nhóm tác giả xin gửi lời cảm ơn chân thành vì sự hợp tác và những chia sẻ thẳng thắn, cởi mở của các bạn. Những thông tin các bạn cung cấp là nguồn dữ liệu vô giá, là cơ sở thực tiễn quan trọng nhất để đề tài có thể đưa ra các kết luận và hàm ý xác đáng.

Xin chân thành cảm ơn!

Cần Thơ, ngày 17 tháng 7 năm 2025

Nhóm nghiên cứu

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI CAM ĐOAN	ii
LỜI CẢM ƠN	iii
MỤC LỤC.....	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	viii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	ix
TÓM TẮT	x
ABSTRACT	xi
PHẦN 1. MỞ ĐẦU	1
1.1 TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI.....	1
1.1.1 Nghiên cứu nước ngoài	1
1.1.2 Nghiên cứu tại Việt Nam và khu vực.....	4
1.1.3 Khoảng trống nghiên cứu.....	7
1.2 TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI.....	7
1.3 CÂU HỎI NGHIÊN CỨU	10
1.4 MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU	10
1.4.1 Mục tiêu tổng quát	10
1.4.2 Mục tiêu cụ thể.....	11
1.5 ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU	11
1.5.1 Đối tượng nghiên cứu	11
1.5.2 Phạm vi nghiên cứu.....	11
1.6 CÁC KHÁI NIỆM SỬ DỤNG TRONG NGHIÊN CỨU	11
1.6.1 Túi nilon và túi nilon sinh học tự hủy.....	11
1.6.2 Hành vi tiêu dùng xanh	13
1.6.3 Mức sẵn lòng chi trả (WTP).....	14
1.7 CÁC LÝ THUYẾT NỀN LIÊN QUAN ĐẾN HÀNH VI TIÊU DÙNG VÀ ĐỊNH GIÁ.....	15
1.7.1 Lý thuyết Hành vi có kế hoạch (Theory of Planned Behavior - TPB)	15

1.7.2 Lý thuyết Hữu dụng biên và định giá dựa trên giá trị.....	16
1.7.3 Lý thuyết về phương pháp định giá ngẫu nhiên (Contingent valuation method - CVM)	18
1.8 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	21
1.9 BỐ CỤC CỦA NGHIÊN CỨU	21
TÓM TẮT PHẦN 1	22
PHẦN 2. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN NGHIÊN CỨU.....	23
2.1 THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU.....	23
2.2 QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU.....	25
2.3 PHƯƠNG PHÁP CHỌN MẪU	25
2.3.1 Tiêu chuẩn chọn mẫu, tiêu chuẩn loại trừ.....	25
2.3.2 Phương pháp chọn mẫu.....	26
2.3.3 Cỡ mẫu	27
2.4 BIẾN SỐ NGHIÊN CỨU VÀ THANG ĐO	27
2.4.1 Biến số nhận thức, kiến thức và thái độ về túi nilon sinh học tự hủy.....	27
2.4.2 Biến số về mức giá sẵn lòng chi trả (WTP) đối với sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy.....	29
2.4.3 Nhóm biến số nhân khẩu học	30
2.5 PHƯƠNG TIỆN VÀ QUY TRÌNH THU THẬP DỮ LIỆU	30
2.5.1 Phương tiện thu thập dữ liệu	30
2.5.2 Quy trình thu thập dữ liệu	31
2.6 PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DỮ LIỆU	31
2.7 ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU.....	32
PHẦN 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN	34
3.1 ĐẶC ĐIỂM MẪU NGHIÊN CỨU.....	34
3.2 THỰC TRẠNG NHẬN THỨC, KIẾN THỨC VÀ THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN VỀ TÚI NILON SINH HỌC TỰ HỦY	35
3.2.1 Kênh tiếp cận thông tin về sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy.....	35
3.2.2 Nhận thức của sinh viên về sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy.....	36
3.2.3 Kiến thức của sinh viên về sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy	38
3.2.4 Thái độ của sinh viên về sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy	39

3.3 MỨC GIÁ SẴN LÒNG CHI TRẢ (WTP) CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI SẢN PHẨM TÚI NILON SINH HỌC TỰ HỦY	41
3.3.1 Mức sẵn lòng chi trả đối với sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy.....	41
3.3.2 So sánh sự khác biệt về mức sẵn lòng chi trả đối với sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy theo các đặc điểm của sinh viên	42
3.4 THẢO LUẬN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	45
3.4.1 Về nhận thức, kiến thức và thái độ của sinh viên đối với túi nilon sinh học tự hủy.....	45
3.4.2 Về mức giá sẵn lòng chi trả (WTP) cho túi nilon sinh học tự hủy	47
3.4.3 Về sự khác biệt trong WTP giữa các nhóm sinh viên.....	49
TÓM TẮT PHẦN 3.....	50
PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	51
4.1 KẾT LUẬN	51
4.2 HÀM Ý QUẢN TRỊ	52
4.2.1 Hàm ý đối với sinh viên - Những người tiêu dùng và đại sứ tương lai ...	52
4.2.2 Hàm ý đối với Trường Đại học Nam Cần Thơ	53
4.2.3 Hàm ý đối với các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh.....	55
4.2.4 Hàm ý đối với các cơ quan quản lý nhà nước.....	56
4.3 Ý NGHĨA KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI	58
4.3.1 Về mặt khoa học.....	58
4.3.2 Về mặt thực tiễn	58
4.4 HẠN CHẾ CỦA NGHIÊN CỨU VÀ ĐỀ XUẤT HƯỚNG NGHIÊN CỨU TIẾP THEO	59
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC BẢNG

Trang

Bảng 3.1: Thống kê mẫu nghiên cứu theo giới tính	34
Bảng 3.2: Thống kê các kênh thông tin sinh viên biết đến sản phẩm	35
Bảng 3.3: Thống kê nhận thức của sinh viên về túi nilon sinh học tự hủy	36
Bảng 3.4: Kiến thức của sinh viên về túi nilon sinh học tự hủy	38
Bảng 3.5: Thái độ tích cực của sinh viên đối với túi nilon sinh học tự hủy	40
Bảng 3.6: Phân loại mức độ thái độ của sinh viên về túi nilon sinh học tự hủy	41
Bảng 3.7: Thống kê mô tả WTP túi nilon sinh học tự hủy	42
Bảng 3.8: So sánh WTP trung bình theo giới tính	43
Bảng 3.9: Thống kê mô tả WTP theo khối ngành	43
Bảng 3.10: Kết quả kiểm định ANOVA so sánh WTP theo khối ngành	43
Bảng 3.11: Thống kê mô tả WTP theo năm học	44
Bảng 3.12: Kết quả kiểm định ANOVA so sánh WTP theo năm học	44

DANH MỤC CÁC HÌNH

	<i>Trang</i>
Hình 1.1: Lý thuyết về hành vi có kế hoạch.....	15
Hình 1.2: Tương tác giữa môi trường, hành vi và con người đối với túi nilon sinh học tự hủy.....	18
Hình 2.1: Mô hình nghiên cứu	24
Hình 2.2: Quy trình nghiên cứu.....	25
Hình 3.1: Mức độ nhận thức của sinh viên về túi nilon sinh học tự hủy	37
Hình 3.2: Phân loại mức độ kiến thức của sinh viên về túi nilon sinh học tự hủy	<u>39</u>

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Viết tắt	Viết đầy đủ
ANOVA	Phân tích phương sai (Analysis of Variance)
CVM	Phương pháp Định giá Ngẫu nhiên (Contingent Valuation Method)
KOLs	Những người có sức ảnh hưởng (Key Opinion Leaders)
Sig.	Mức ý nghĩa quan sát (Observed significance level)
SPSS	Phần mềm thống kê sử dụng trong khoa học xã hội (Statistical Package for Social Sciences)
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
TPB	Lý thuyết hành vi có kế hoạch (Theory of Planned Behavior)
WTP	Mức sẵn lòng chi trả (Willingness to Pay)

TÓM TẮT

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá nhận thức, kiến thức, thái độ và xác định mức sẵn lòng chi trả (WTP) của sinh viên Trường Đại học Nam Cần Thơ đối với sản phẩm túi nilon sinh học tự hủy. Phương pháp nghiên cứu hỗn hợp đã được áp dụng, trong đó phương pháp định lượng đóng vai trò chủ đạo thông qua kỹ thuật phỏng vấn trực tiếp có cấu trúc 408 sinh viên. Phương pháp định giá ngẫu nhiên (CVM) với kỹ thuật “trò chơi đấu giá” được sử dụng để khai thác mức WTP.

Kết quả nghiên cứu cho thấy một bức tranh đa chiều. Về mặt tâm lý, sinh viên thể hiện thái độ rất tích cực (86,8%) và nhận thức chung khá tốt (57,4%) về sản phẩm. Tuy nhiên, tồn tại một lỗ hổng kiến thức nghiêm trọng khi chỉ có 24,8% sinh viên có hiểu biết đúng về các đặc tính kỹ thuật của túi, cho thấy một khoảng cách lớn giữa “biết” và “hiểu”. Về mặt kinh tế, nghiên cứu xác định mức WTP trung bình của sinh viên là 2.466 VNĐ/túi. Một phát hiện quan trọng là 100% sinh viên được hỏi đều sẵn lòng trả một mức giá cao hơn cho sản phẩm, với vùng giá được chấp nhận rộng rãi nhất là từ 2.000 VNĐ đến 3.000 VNĐ. Phân tích so sánh cũng chỉ ra rằng không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về WTP giữa các nhóm sinh viên theo giới tính, năm học hay khối ngành đào tạo.

Từ những kết quả trên, nghiên cứu kết luận rằng có một tiềm năng thị trường đáng kể cho túi nilon sinh học tự hủy trong phân khúc sinh viên. Tuy nhiên, để chuyển hóa tiềm năng này thành hành vi tiêu dùng thực tế, cần có các chiến lược can thiệp tập trung vào việc nâng cao kiến thức chuyên sâu, minh bạch hóa thông tin sản phẩm và xây dựng chính sách giá phù hợp. Các kết quả của đề tài cung cấp những luận cứ khoa học và hàm ý quản trị giá trị cho sinh viên, các doanh nghiệp, nhà trường và các nhà hoạch định chính sách trong nỗ lực thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

Từ khóa: Mức sẵn lòng chi trả, WTP, túi nilon sinh học tự hủy, hành vi tiêu dùng xanh, sinh viên, Đại học Nam Cần Thơ.

ABSTRACT

This study was conducted to assess the awareness, knowledge, attitudes, and determine the Willingness to Pay (WTP) of students at Nam Can Tho University for biodegradable plastic bags. A mixed-methods approach was employed, with a primary focus on quantitative methods through structured in-person interviews with 408 students. The Contingent Valuation Method (CVM) using a bidding game technique was utilized to elicit WTP.

The research findings reveal a multi-faceted picture. Psychologically, students demonstrated very positive attitudes (86.8%) and relatively good general awareness (57.4%) regarding the product. However, a significant knowledge gap exists, with only 24.8% of students possessing accurate knowledge of the bag's technical characteristics, indicating a large disparity between “knowing of” and “understanding”. Economically, the study identified the average WTP of students to be 2,466VND/bag. A crucial finding is that 100% of the surveyed students were willing to pay a premium for the product, with the most widely accepted price range being from 2,000VND to 3,000VND. Comparative analysis also indicated no statistically significant differences in WTP across groups based on gender, academic year, or field of study.

Based on these results, the study concludes that there is considerable market potential for biodegradable plastic bags within the student segment. However, to convert this potential into actual consumer behavior, intervention strategies must focus on enhancing in-depth knowledge, ensuring product information transparency, and developing appropriate pricing policies. The study's findings provide valuable scientific evidence and managerial implications for students, businesses, the university, and policymakers in their efforts to promote sustainable consumption.

Keywords: Willingness to Pay, WTP, biodegradable plastic bags, green consumption behavior, students, Nam Can Tho University.